

Số: 534/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 16 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 568/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Kim A**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: D15/26/1 ấp 4B, xã Vĩnh L1, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: D15/26/1 ấp 4B, xã Vĩnh L1, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Kim A và ông Huỳnh Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim A và ông Huỳnh Thanh T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/2010 do Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng H1, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/3/2010 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Huỳnh Thị Kim A và ông Huỳnh Thanh T cùng thỏa thuận giao con chung là trẻ Huỳnh Nhật A1, sinh ngày 20/12/2009 (Giới tính: Nữ) và Huỳnh Nhật L, sinh ngày 30/5/2012 (Giới tính: Nữ) cho bà Huỳnh Thị Kim A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Thanh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi trẻ mỗi tháng 2.000.000 (Một triệu) đồng. Tổng cộng: 4.000.000 đồng/tháng/02 con.

Bà Huỳnh Thị Kim A và ông Huỳnh Thanh T thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 01 dương lịch hàng tháng, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 01/7/2022 cho đến khi trẻ Huỳnh Nhật A1, sinh ngày 20/12/2009 (Giới tính: Nữ) và Huỳnh Nhật L, sinh ngày 30/5/2012 (Giới tính: Nữ) lần lượt trưởng thành.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp ông Huỳnh Thanh T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Huỳnh Thị Kim A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông Huỳnh Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Huỳnh Thị Kim A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Thanh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông Huỳnh Thanh T phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Thị Kim A và Ông Huỳnh Thanh T đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Kim A tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0041168 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Kim A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng H1, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh (1).
- Lưu VP, hồ sơ vụ án (4).

THẨM PHÁN

Ôn Kim Chi

